

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 499/2023/DS-ST
Ngày: 20-12-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Tới

Ông Lê Thanh Hiện

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 756/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 516/2023/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Ngọc D, sinh năm: 1974. Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Bị đơn: Bà Trương Thu H, sinh năm 1979. Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 9 năm 2023, cũng như lời trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2016, bà Trương Thu H có vay của bà D 17 chỉ vàng 24k. Đến năm 2021, vay thêm số tiền 2.000.000 đồng, việc vay tiền, vàng không tính lãi. Thời gian vay đã lâu, bà D yêu cầu bà H trả lại số vàng, tiền đã vay của bà nhưng bà H hứa hẹn nhiều lần nhưng không thực hiện. Nay, bà D yêu cầu bà Trương Thu H phải trả lại cho bà 1 chỉ vàng 24k và 2.000.000 đồng.

Đối với bà Trương Thu H mặc dù đã được Tòa án tổng đạt thông báo, triệu tập đến Tòa án để giải quyết vụ án theo quy định nhưng bà Trương Thu H vắng mặt và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Mai Ngọc D và bà Trương Thu H là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Nơi cư trú của bị đơn và nơi thực hiện hợp đồng đều tại huyện T nên bà D khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo nguyên đơn, bà Trương Thu H có vay của bà 1 chỉ vàng 24k và số tiền 2.000.000 đồng, do bà H hứa hẹn nhiều lần nhưng không thanh toán nên bà D khởi kiện yêu cầu bà Trương Thu H phải trả lại cho bà 1 chỉ vàng 24k và 2.000.000 đồng. Về phía bị đơn, Tòa án đã thông báo, triệu tập theo quy định của pháp luật để bị đơn biết được yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, bà H đều vắng mặt, cũng không có ý kiến phản hồi, không có ý kiến gì khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời, nguyên đơn có cung cấp biên nhận, biên bản hoà giải ngày 16/4/2023 bà H thừa nhận có nợ bà D 17 chỉ vàng 24k và số tiền 2.000.000 đồng. Từ đó, có căn cứ xác định giao dịch giữa các bên được thực hiện như lời trình bày của nguyên đơn là có thật. Do vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

[3] Về án phí: Bà Trương Thu H có nghĩa vụ thực hiện việc thanh toán cho bà Mai Ngọc D nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bà Mai Ngọc D không phải chịu án phí (*giá vàng áp dụng tính án phí là 5.990.000 đồng/chỉ*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự.
- Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Ngọc D. Buộc bà Trương Thu H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Mai Ngọc D 17 (mười bảy) chỉ vàng 24kara và số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Đối với khoản tiền nêu trên, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong khoản tiền phải thanh toán thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí: Bà Trương Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.191.500 (Năm triệu một trăm chín mươi một ngàn năm trăm) đồng, chưa nộp. Bà Mai Ngọc D không phải chịu án phí, bà D có nộp tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 2.300.000 (Hai triệu ba trăm ngàn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007403 ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được trả lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, nguyên đơn tính kể từ ngày tuyên án, bị đơn tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CC.THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Huệ